

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *1316* /TCT-CS
V/v chính sách thuế

Hà Nội, ngày *14* tháng *4* năm 2023

Kính gửi:

- Cục Thuế tỉnh Gia Lai;
- Cục Thuế tỉnh Lào Cai;
- Cục Thuế tỉnh Đồng Tháp;
- Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công ty TNHH Trọng Tín Đa No
(Địa chỉ: số 132 đường Quang Trung, Tổ 3, P. Nghĩa Tân, TP. Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông).

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 508/CTGLA-NVDTPC ngày 24/3/2021 của Cục Thuế tỉnh Gia Lai, công văn số 3815/CT-NVDTPC ngày 06/7/2021 của Cục Thuế tỉnh Lào Cai, công văn số 2195/CT-TTHT ngày 19/11/2021 của Cục Thuế tỉnh Đồng Tháp, tờ trình số 14/TTr-CTTPHCM ngày 13/4/2022 của Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh và văn bản số 05/2022-CV ngày 25/5/2022 của Công ty TNHH Trọng Tín Đa No vướng mắc về ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) khi có văn bản mới làm thay đổi địa bàn ưu đãi đầu tư. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Khoản 1 Điều 156 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015 của Quốc hội quy định về áp dụng văn bản quy phạm pháp luật như sau:

“1. Văn bản quy phạm pháp luật được áp dụng từ thời điểm bắt đầu có hiệu lực. Văn bản quy phạm pháp luật được áp dụng đối với hành vi xảy ra tại thời điểm mà văn bản đó đang có hiệu lực. Trong trường hợp quy định của văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực trở về trước thì áp dụng theo quy định đó.”.

- Khoản 1, khoản 2 Điều 13 Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội quy định về bảo đảm đầu tư kinh doanh trong trường hợp thay đổi pháp luật như sau:

“1. Trường hợp văn bản pháp luật mới được ban hành quy định ưu đãi đầu tư mới, ưu đãi đầu tư cao hơn thì nhà đầu tư được hưởng ưu đãi đầu tư theo quy định của văn bản pháp luật mới cho thời gian hưởng ưu đãi còn lại của dự án đầu tư, trừ ưu đãi đầu tư đặc biệt đối với dự án đầu tư thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 5 Điều 20 của Luật này.

2. Trường hợp văn bản pháp luật mới được ban hành quy định ưu đãi đầu

tư thấp hơn ưu đãi đầu tư mà nhà đầu tư được hưởng trước đó thì nhà đầu tư được tiếp tục áp dụng ưu đãi đầu tư theo quy định trước đó cho thời gian hưởng ưu đãi còn lại của dự án đầu tư.”.

- Khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 15 Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội quy định về hình thức và đối tượng áp dụng ưu đãi đầu tư như sau:

“Điều 15. Hình thức và đối tượng áp dụng ưu đãi đầu tư

1. Hình thức ưu đãi đầu tư bao gồm:

a) Ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, bao gồm áp dụng mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp thấp hơn mức thuế suất thông thường có thời hạn hoặc toàn bộ thời gian thực hiện dự án đầu tư; miễn thuế, giảm thuế và các ưu đãi khác theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp;

b) Miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu để tạo tài sản cố định; nguyên liệu, vật tư, linh kiện nhập khẩu để sản xuất theo quy định của pháp luật về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu;

c) Miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuế sử dụng đất;

d) Khấu hao nhanh, tăng mức chi phí được trừ khi tính thu nhập chịu thuế.

2. Đối tượng được hưởng ưu đãi đầu tư bao gồm:

a) Dự án đầu tư thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư quy định tại khoản 1 Điều 16 của Luật này;

b) Dự án đầu tư tại địa bàn ưu đãi đầu tư quy định tại khoản 2 Điều 16 của Luật này;

...

3. Ưu đãi đầu tư được áp dụng đối với dự án đầu tư mới và dự án đầu tư mở rộng.

4. Mức ưu đãi cụ thể đối với từng loại ưu đãi đầu tư được áp dụng theo quy định của pháp luật về thuế, kế toán và đất đai.”.

- Khoản 2 Điều 16 Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội quy định về địa bàn ưu đãi đầu tư như sau:

“2. Địa bàn ưu đãi đầu tư bao gồm:

a) Địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;

b) Khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế. ”.

- Khoản 9 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế số 71/2014/QH13 sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 2 Luật số 32/2013/QH13 như sau:

“9. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 2 Luật số 32/2013/QH13 như sau:

“3. Doanh nghiệp có dự án đầu tư được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật thuế thu nhập doanh nghiệp tại thời điểm cấp phép hoặc cấp giấy chứng nhận đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư. Trường hợp pháp luật thuế thu nhập doanh nghiệp có thay đổi mà doanh nghiệp đáp ứng điều kiện ưu đãi thuế theo quy định của pháp luật mới được sửa đổi, bổ sung thì doanh nghiệp được quyền lựa chọn hưởng ưu đãi về thuế suất và về thời gian miễn thuế, giảm thuế theo quy định của pháp luật tại thời điểm cấp phép hoặc theo quy định của pháp luật mới được sửa đổi, bổ sung cho thời gian còn lại.

... ”.

- Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

- Công văn số 3708/BTP-PLDSKT ngày 14/10/2021 của Bộ Tư pháp trả lời công văn số 10867/BTC-TCT ngày 21/9/2021 của Bộ Tài chính về ưu đãi thuế TNDN khi có văn bản mới làm thay đổi địa bàn ưu đãi đầu tư; công văn số 3315/BKHĐT-PC ngày 20/5/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trả lời công văn số 4130/BTC-TCT ngày 10/5/2022 của Bộ Tài chính về các vấn đề vướng mắc trong ưu đãi thuế TNDN.

Căn cứ các quy định nêu trên và trên cơ sở công văn số 3708/BTP-PLDSKT ngày 14/10/2021 của Bộ Tư pháp, công văn số 3315/BKHĐT-PC ngày 20/5/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (*bản photocopy công văn kèm theo*) thì:

Trường hợp các dự án đầu tư mới trên địa bàn được cấp Giấy chứng nhận đầu tư trước ngày Nghị quyết của Ủy ban thường Vụ Quốc hội, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc thay đổi địa giới hành chính hay phân loại đô thị có hiệu lực mà tại thời điểm cấp giấy chứng nhận đầu tư đáp ứng điều kiện là dự án đầu tư mới tại địa bàn được hưởng ưu đãi thuế TNDN thì nhà đầu tư tiếp tục áp dụng ưu đãi đầu tư theo quy định trước đó cho thời gian hưởng ưu đãi còn lại của dự án đầu tư.

Tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 118/2015/NĐ-CP và Phụ

lục III ban hành kèm theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư, thành phố Pleiku thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn. Do đó, các dự án đầu tư mới trên địa bàn thành phố Pleiku được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo điều kiện địa bàn kinh tế - xã hội khó khăn tùy theo thực tế đáp ứng điều kiện của dự án đầu tư.

Tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 118/2015/NĐ-CP và Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư không có địa danh “*thành phố Hồng Ngự*” và “*thành phố Gia Nghĩa*”. Do đó, theo quy định tại Nghị định số 118/2015/NĐ-CP và Nghị định số 31/2021/NĐ-CP, thành phố Hồng Ngự và thành phố Gia Nghĩa không đủ cơ sở để được xem là địa bàn ưu đãi đầu tư.

Đề nghị các đơn vị căn cứ quy định nêu trên và tình hình thực tế phát sinh trên địa bàn để thực hiện đúng quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Lãnh đạo Bộ (để b/c);
- PTCTr. Đặng Ngọc Minh (để b/c);
- Các Vụ: CST, PC (BTC);
- Vụ PC (TCT);
- Cục Thuế tỉnh Đắk Nông;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Đắk Nông;
- Lưu VT, CS (3b). 

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH**



Lưu Đức Huy

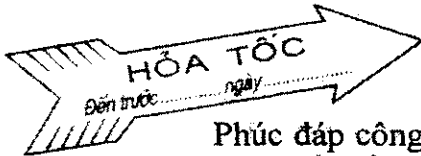
BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số: 3315 /BKHĐT-PC

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

V/v vướng mắc trong ưu đãi
thuế thu nhập doanh nghiệp

Hà Nội, ngày 20 tháng 5 năm 2022



Kính gửi: Bộ Tài chính

Phức đáp công văn số 4130/BTC-TCT ngày 10/5/2022 của Bộ Tài chính đề nghị cho ý kiến về các vấn đề vướng mắc trong ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:

1. Về trường hợp tại tỉnh Gia Lai, tỉnh Đồng Tháp

- Luật Đầu tư quy định đối tượng được hưởng ưu đãi đầu tư bao gồm: dự án đầu tư thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư; dự án đầu tư tại địa bàn ưu đãi đầu tư.

- Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư quy định dự án đầu tư tại địa bàn ưu đãi đầu tư được hưởng ưu đãi đầu tư, bao gồm dự án đầu tư tại thành phố Pleiku (Gia Lai), thị xã Hồng Ngự (Đồng Tháp).

- Theo quy định tại khoản 4 Điều 15 Luật Đầu tư, mức ưu đãi cụ thể đối với từng loại ưu đãi đầu tư được áp dụng theo quy định của pháp luật về thuế, kế toán và đất đai.

- Theo quy định tại khoản 3 Điều 13 Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 32/2013/QH14), thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp.

- Theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 32/2013/QH14), thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới quy định tại khoản 3 Điều 13 của Luật này và thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới tại khu công nghiệp, trừ khu công nghiệp thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội thuận lợi theo quy định của pháp luật được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp.

- Khoản 4 Điều 18 Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 12 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp quy định: "Trong cùng một thời gian, nếu doanh nghiệp được hưởng nhiều mức ưu đãi thuế khác nhau đối với cùng một khoản thu nhập thì doanh nghiệp được lựa chọn áp dụng mức ưu đãi thuế có lợi nhất."

Căn cứ các quy định nêu trên, dự án đầu tư mới tại khu công nghiệp thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh

nghiệp theo điều kiện địa bàn khó khăn hoặc theo điều kiện khu công nghiệp (nội dung này đã được Bộ Tài chính phân tích tại mục I.1.ii công văn số 10867/BTC-TCT nêu trên).

Nguyên tắc áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo điều kiện địa bàn khu công nghiệp thuận lợi hay không thuận lợi được quy định tại pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp. (Luật số 32/2013/QH13 ngày 19/6/2013, Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013, Nghị định số 91/2014/NĐ-CP ngày 01/10/2014...)

Do vậy, đề nghị Bộ Tài chính rà soát các nguyên tắc áp dụng ưu đãi đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp trong đó xem xét nguyên tắc quy định tại Khoản 4 Điều 18 Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2008 nêu trên để xác định ưu đãi thuế đối với dự án đầu tư tại khu công nghiệp nằm trên địa bàn thành phố Pleiku (Gia Lai), thị xã Hồng Ngự (Đồng Tháp).

2. Về trường hợp tại tỉnh Lào Cai, tỉnh Bình Dương

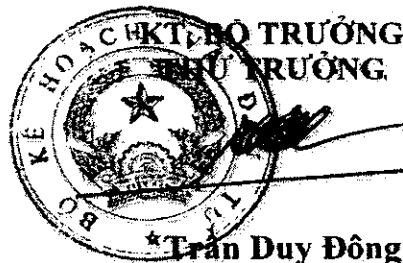
Theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Luật Đầu tư, "*trường hợp văn bản pháp luật mới được ban hành quy định ưu đãi đầu tư thấp hơn ưu đãi đầu tư mà nhà đầu tư được hưởng trước đó thì nhà đầu tư được tiếp tục áp dụng ưu đãi đầu tư theo quy định trước đó cho thời gian hưởng ưu đãi còn lại của dự án đầu tư*", trừ trường hợp thay đổi quy định của văn bản pháp luật vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng, bảo vệ môi trường quy định tại khoản 3 Điều này.

Do vậy, đề nghị rà soát ưu đãi đầu tư dự án được hưởng theo quy định của pháp luật tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận đầu tư để xác định ưu đãi đầu tư áp dụng cho dự án phù hợp với quy định nêu trên và các nguyên tắc áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp tại mục 1.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư gửi Bộ Tài chính để nghiên cứu, thực hiện theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Cục ĐTN, Vụ QLKT;
- Lưu VT, PC(CT)₂



Số: 3708/BTP-PLDSKT
Về góp ý về ưu đãi thuế thu nhập
doanh nghiệp

Hà Nội, ngày 14 tháng 10 năm 2021

Kính gửi: Bộ Tài chính

Trả lời Công văn số 10867/BTC-TCT ngày 21 tháng 9 năm 2021 của Bộ Tài chính đề nghị góp ý về ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp khi có văn bản mới làm thay đổi địa bàn ưu đãi đầu tư, theo thông tin được cung cấp và chức năng, nhiệm vụ, Bộ Tư pháp có một số ý kiến sơ bộ như sau:

Điều 156 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) quy định:

“1. Văn bản quy phạm pháp luật được áp dụng từ thời điểm bắt đầu có hiệu lực.

Văn bản quy phạm pháp luật được áp dụng đối với hành vi xảy ra tại thời điểm mà văn bản đó đang có hiệu lực. Trong trường hợp quy định của văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực trở về trước thì áp dụng theo quy định đó.

2. Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng văn bản có hiệu lực pháp lý cao hơn.

3. Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật do cùng một cơ quan ban hành có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng quy định của văn bản quy phạm pháp luật ban hành sau”.

Theo quy định trên, về nguyên tắc sự kiện xảy ra tại thời điểm nào thì áp dụng văn bản tại thời điểm đó. Việc xác định điều kiện được hưởng ưu đãi đầu tư trong trường hợp văn bản pháp luật có quy định khác nhau về cùng một vấn đề, đề nghị thực hiện theo nguyên tắc nêu trên.

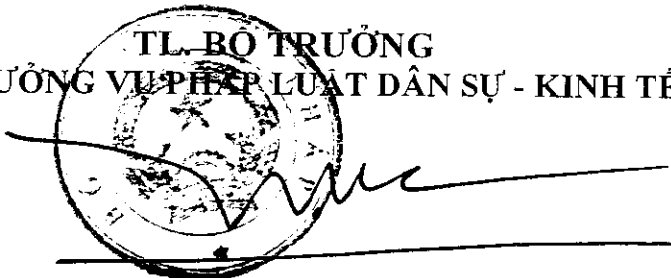
Đối với trường hợp thay đổi pháp luật dẫn đến thay đổi ưu đãi đầu tư, đề nghị thực hiện theo quy định tại Luật Đầu tư (có hiệu lực tại thời điểm có sự thay đổi) về bảo đảm đầu tư kinh doanh trong trường hợp thay đổi pháp luật.

Trên đây là ý kiến của Bộ Tư pháp về ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp khi có văn bản mới làm thay đổi địa bàn ưu đãi đầu tư, xin gửi Bộ Tài chính để tham khảo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TT Phan Chí Hiếu (để b/c);
- PVT Lê Đại Hải (để biết);
- Lưu: VT, Vụ PLDSKT
(PLKTTH, Tháo).

TL BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ PHÁP LUẬT DÂN SỰ - KINH TẾ



Nguyễn Thanh Tú